

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HSST

Ngày: 27 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NÚ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH HT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Toàn

2. Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thạch, Thư Ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh HT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Điệp, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K và điểm cầu trại tạm giam CĐ, Công an tỉnh HT xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17A/2023/QĐXXST-HS ngày 13/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Nguyễn Hữu U; giới tính: N; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 08 tháng 09 năm 2001, tại thị trấn TĐ, huyện NX, tỉnh HT; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố PG, thị trấn TĐ, huyện NX, tỉnh HT; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ, đảng phái: Quân chúng; con ông: Nguyễn Tiến C; sinh năm 1963; con bà: Lê Thị H, sinh năm 1967; vợ: Trần Thị Mỹ D, sinh năm 2003; con: Có một đứa, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/7/2019, Nguyễn Hữu U bị Tòa án nhân dân huyện NX, tỉnh HT xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, theo Bản án số 24/2019/HSST, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên xóa án tích; biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo Nguyễn Hữu U bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HT từ ngày 12/01/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Bị hại:

1. Ông Trịnh Văn H1 - sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn HVG, xã KĐ, huyện K, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do, (Vắng mặt)

2. Bà Phạm Thị Diễm Q - sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn YK, xã XY, huyện NX, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Tá N - sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố MQ, thị trấn TĐ, huyện NX, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do(Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Tiến C - sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ dân phố PG, thị trấn TĐ, huyện NX, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Hữu U, ở thị trấn TĐ, huyện NX, tỉnh HT, không có điện thoại di động để bán, nhưng vào cuối tháng 12 năm 2022, Nguyễn Hữu U đã sử dụng tài khoản Facebook có tên hiển thị là “Nguyễn Hữu U” (gọi tắt là Facebook “Nguyễn Hữu U”), đăng thông tin trên trang cá nhân Facebook của mình cũng như trong hội, nhóm mua bán điện thoại HT với nội dung: “*Bán điện thoại di động Iphone 11Promax giá 6.800.000 đồng*”, kèm theo số điện thoại 0814.881.768 và 0839.118.196, để nhằm mục đích lừa bán chiếc điện thoại cho những người có nhu cầu mua, nhưng không giao điện thoại, sau đó chiếm đoạt lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi Facebook “Nguyễn Hữu U” đăng thì vào ngày 30/12/2022, anh Trịnh Văn H1, sinh năm 2003, trú tại thôn HVG, xã KĐ, huyện K, tỉnh HT truy cập vào mạng xã hội Facebook thì thấy tài khoản Facebook “Nguyễn Hữu U” đăng trong hội, nhóm mua bán điện thoại HT với nội dung: “*Bán điện thoại di động Iphone 11Promax giá 6.800.000 đồng*”, kèm theo số điện thoại 0814.881.768 và 0839.118.196, nên anh Trịnh Văn H1 sử dụng tài khoản Facebook có tên hiển thị “Trinh Van Hung” của mình nhắn tin qua Messenger và điện thoại di động hỏi và thống nhất với U, anh H1 mua chiếc điện thoại của U với giá 6.800.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*), sau khi thống nhất với nhau, U yêu cầu anh H1 chuyển vào số tài khoản 0060111050300 của U mở tại ngân hàng MBBank số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đặt cọc, rồi U sẽ gửi điện thoại theo xe ô tô khách vào cho anh H1. Anh H1 đồng ý và sử dụng phần mềm Bankplus trên điện thoại di động chuyển vào tài số tài khoản 0060111050300 mang tên Nguyễn Hữu U, số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Đến trưa ngày 31/12/2022, anh H1 liên lạc với U để xem đã gửi điện thoại cho mình chưa thì U trả lời, vì bận việc nên chưa gửi được, hẹn ngày mai sẽ gửi theo xe ô tô khách vào cho anh H1. Sau đó, U lấy lý do nhà xe không đồng ý thu tiền hộ nên yêu cầu anh H1 chuyển tiếp số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào tài khoản U cung cấp trước đó. Anh H1 đồng ý và sử dụng phần mềm Bankplus trên điện thoại di động chuyển vào tài số tài khoản 0060111050300 mang tên Nguyễn Hữu U, số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Sau khi nhận tiền Nguyễn Hữu U tiếp tục đưa ra lý do không đủ tiền để mua điện thoại mới nên tiếp tục yêu cầu anh H1 chuyển thêm 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*) vào tài khoản U cung cấp trước đó. Anh H1 đồng ý và sử dụng phần mềm Bankplus trên điện thoại di động chuyển vào số tài khoản 0060111050300 mang tên Nguyễn Hữu U, số tiền 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*). Sau khi nhận được tổng số tiền 6.200.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm nghìn đồng*) của anh H1 chuyển khoản, U chặn Facebook và điện thoại của anh H1 không cho anh H1 liên lạc với mình. Ngày 10/01/2023 anh Trịnh Văn H1 làm đơn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, xác minh làm rõ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Hữu U, đến ngày 12/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K,

tỉnh HT, triệu tập Nguyễn Hữu U' đến làm việc, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Nguyễn Hữu U' khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Hữu U' chiếm đoạt của người bị hại anh Trịnh Văn H1 được xác định là 6.200.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm nghìn đồng*).

Trong quá trình điều tra còn xác định: Ngoài lần phạm tội nói trên, vào ngày 08/01/2023, chị Phan Thị Diễm Q, sinh năm 2001, trú tại thôn YK, xã XY, huyện NX, tỉnh HT (Bạn học với U') sử dụng tài khoản Facebook có tên hiển thị "Phan Thị Diễm Q" của mình nhắn tin cho Facebook "Nguyễn Hữu U'" của Nguyễn Hữu U' hỏi xem có chỗ nào vay tiền online không để vay. Khi thấy Q hỏi như thế U' nảy sinh ý định thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên trả lời với chị Q biết, rồi lấy một đường link mcredit.com.vn, trên trang chủ cho vay tiền online gửi cho chị Q đăng kí vay theo đường link mà U' đã gửi. Khi chị Q đăng kí xong báo lại với U', thì U' xin số điện thoại đăng kí Zalo của chị Q và nói chờ ít phút sẽ có người gọi điện tư vấn. Sau đó Nguyễn Hữu U' sử dụng tài khoản Zalo của mình đăng kí bằng số điện thoại 0839118196 có tên hiển thị "U'" đổi tên thành tên hiển thị "Mcredit hỗ trợ vay" để kết bạn và nhắn tin cho chị Q. Sau khi kết bạn xong U' nhắn tin yêu cầu chị Q cung cấp căn cước công dân để làm hồ sơ vay. Quá trình nhắn tin U' tư vấn cho Q có các gói vay từ 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) đến 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) thì chị Q chọn gói vay 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Biết chị Q đã tin tưởng mình, nên U' yêu cầu đóng số tiền 1.760.000 đồng (*Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền bảo hiểm và 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) tiền chi phí làm hồ sơ và yêu cầu chị Q chuyển vào tài khoản ví điện tử 1014791277 do U' lấy trên trang mạng Game. Chị Q đồng ý và sử dụng phần mềm Bankplus trên điện thoại di động chuyển vào tài số tài khoản 1014791277, do U' cung cấp số tiền 2.460.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*), sau đó U' chơi Game hết. Để củng cố lòng tin với chị Q, U' vào trang mạng Google tải biên lai chuyển tiền rồi dùng phần mềm chỉnh sửa thông tin giống như thật, chụp ảnh lại gửi cho chị Q biết và nói tiền đã được chuyển đến cửa hàng thẻ giới di động, yêu cầu chị Q mang thẻ căn cước công dân đến nhận tiền.

Tiếp đó sáng ngày 10/01/2023, Nguyễn Hữu U' sử dụng số điện thoại 0981408762 đăng ký Zalo có tên hiển thị "Hỗ Trợ Viên" nhắn tin đến tài khoản Zalo của chị Phan Thị Diễm Q yêu cầu chị Q xác nhận thông tin vay và chuyển thêm số tiền 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*), tiền chi phí giải ngân vào số tài khoản 7979383456789 mang tên Võ Tá N, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố MQ, thị trấn TĐ, huyện NX, tỉnh HT, mở tại Ngân hàng MBbank huyện NX. Chị Q đồng ý và sử dụng phần mềm Bankplus trên điện thoại di động chuyển vào số tài khoản 7979383456789 mang tên Võ Tá N, do U' cung cấp số tiền 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*) rồi nhắn tin xác nhận với U' đã chuyển tiền. Sau đó, U' nhắn tin hẹn chị Q 10 giờ 30 phút cùng ngày, ra cửa hàng thẻ giới di động để nhận tiền, khi chị Q ra cửa hàng thẻ giới di động nhận tiền thì không có nên liên lạc lại với U' thì U' chặn Zalo của chị Q không cho chị Q liên lạc với mình, nên ngày 14/01/2023, chị Q làm đơn trình báo.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Hữu Ư chiếm đoạt của người bị hại chị Phan Thị Diễm Q được xác định là 5.060.000 đồng (*Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tổng cộng Nguyễn Hữu Ư đã 03 (Ba) lần đưa ra các thông tin gian dối yêu cầu anh Trịnh Văn H1 và chị Phan Thị Diễm Q chuyển tiền vào tài khoản các ngân hàng do Ư cung cấp, chiếm đoạt với tổng số tiền là 11.260.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng*), lấy chi tiêu cá nhân. Trong đó vào tài khoản 0060111050300 mang tên Nguyễn Hữu Ư 6.200.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm nghìn đồng*); Tài khoản ví điện tử 1014791277 do Ư lấy trên trang mạng Game 2.460.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) và tài khoản 7979383456789 mang tên Võ Tá N 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ, vật chứng gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đỏ, Số IMEI 1: 352987108738800; số IMEI 2: 352988108738808, bên trong gắn sim số 0814.881.768 và 0839.118.196 thu của Nguyễn Hữu Ư.

Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện K để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT- VKSKA ngày 21 tháng 3 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Ư về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Hữu Ư từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 12/01/2023

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nƯ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đỏ, Số IMEI 1: 352987108738800; số IMEI 2: 352988108738808; tịch thu tiêu huỷ hai sim điện thoại số 0814.881.768 và 0839.118.196.

Áp dụng điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo: Xử buộc Nguyễn Hữu Ư phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh HT, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/12/2022 đến ngày 10/01/2023, Nguyễn Hữu U', không có điện thoại di động để bán cho người có nhu cầu mua điện thoại và không có tiền cho vay để cho người có nhu cầu vay tiền, nhưng đã đưa ra các thông tin gian dối đăng trên Facebook "Nguyễn Hữu U'" cũng như sử dụng sim điện thoại số 0839118196 và số điện thoại 0981408762 của mình lập giả tài khoản Zalo có tên hiển thị "Mcredit hỗ trợ vay" và Zalo có tên hiển thị "Hỗ trợ viên" làm người mua điện thoại di động và vay tiền tương thật, từ đó Nguyễn Hữu U' 03 (Ba) lần yêu cầu anh Trịnh Văn H1, chị Phan Thị Diễm Q chuyển tiền vào các tài khoản 0060111050300, mang tên Nguyễn Hữu U'; tài khoản ảo 1014791277 trên trang mạng Game; tài khoản 7979383456789 mang tên Võ Tá N, chiếm đoạt với tổng số tiền 11.260.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng*), gồm: chiếm đoạt của Trịnh Văn H1 số tiền 6.200.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm nghìn đồng*); chị Phan Thị Diễm Q 5.060.000 đồng (*Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Hành vi của Nguyễn Hữu U' cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự

Trong vụ án này chỉ có một mình Nguyễn Hữu U' thực hiện hành vi phạm tội

[3]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Nguyễn Hữu U' là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định có lối sống buông thả, ăn chơi, không chịu khó làm ăn, Ngày 16/7/2019, Nguyễn Hữu U' bị Tòa án nhân dân huyện NX, tỉnh HT xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, theo Bản án số 24/2019/HSST, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội lần này, Trong khoảng thời gian từ ngày 30/12/2022 đến ngày 10/01/2023 bị cáo 03 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nU', bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự, trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nguyễn Hữu U phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Về giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hữu U được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, theo quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

[4]. Đối với các vấn đề liên quan:

Đối với anh Võ Tá N là người cho bị cáo Nguyễn Hữu U mượn tài khoản để chị Phan Thị Diễm Q chuyển tiền vào nhằm mục đích chiếm đoạt. Quá trình điều tra xác định việc cung cấp tài khoản cho U anh N không biết U sử dụng vào mục đích phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi của Nguyễn Hữu U vào phần mềm trên điện thoại di động của mình lấy thông tin hóa đơn chuyển tiền, rồi vào phần mềm chỉnh sửa ảnh tự chỉnh sửa hóa đơn chuyển tiền gửi cho chị Phan Thị Diễm Q, để tạo niềm tin nhằm mục đích Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Xét thấy do không thu thập được các tài liệu mà U đã làm, chỉ có một mình lời khai của U trình bày nên chưa đủ căn cứ để xử lý về hành vi Làm giả tài liệu cơ quan tổ chức đối với Nguyễn Hữu U.

[5]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đỏ, Số IMEI 1: 352987108738800; số IMEI 2: 352988108738808, bên trong gắn sim số 0814.881.768 và 0839.118.196 thu của Nguyễn Hữu U. Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng nói trên là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, vì vậy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nói trên; tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại số 0814.881.768 và 0839.118.196 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hữu U đã tác động gia đình bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho người bị hại anh Trịnh Văn H1 6.200.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm nghìn đồng*), chị Phan Thị Diễm Q 5.060.000 đồng (*Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*). Nay anh Trịnh Văn H1, chị Phan Thị Diễm Q không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hữu Ư phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Về hình phạt:

Xử phạt Nguyễn Hữu Ư 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 12/01/2023

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đỏ, Số IMEI 1: 352987108738800; số IMEI 2: 352988108738808; tịch thu tiêu huỷ hai sim điện thoại số 0814.881.768 và 0839.118.196.

- Về án phí: Xử buộc Nguyễn Hữu Ư phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT;
- VKSND tỉnh HT;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện K;
- VKSND huyện K;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Hoàng